

Số: 594/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 11, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 551/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn T Đ, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: xx đường Quang Trung, Phường x, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: xxx Đường số 8, Phường x, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Bà Nguyễn T C C, sinh năm 1979; địa chỉ: Số x đường Đội Cung, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn T Đ, sinh năm 1978; địa chỉ thường trú: xx đường Quang Trung, Phường x, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: xxx Đường số 8, Phường x, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bà Nguyễn T C C, sinh năm 1979; địa chỉ: Số x đường Đội Cung, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn T Đ và bà Nguyễn T C C thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 00171, quyền số 01/2003 do Ủy ban nhân dân Phường x, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/10/2003 không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: Giao cho bà Nguyễn T C C trực tiếp nuôi con chung là trẻ Nguyễn M N (nam, sinh ngày 05/4/2004). Ông Nguyễn T Đ cấp dưỡng nuôi con

chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Việc cấp dưỡng do hai bên giao nhận trực tiếp vào ngày 10 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 10/12/2020 cho đến khi phát sinh các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Việc giao nhận con do hai bên tự thực hiện ngay khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Ông Nguyễn T Đ được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông Đ thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc theo yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c) Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về nợ chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Ông Nguyễn T Đ tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0015985 ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; ông Nguyễn T Đ đã nộp đủ tiền án phí.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Các quyền, nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND Phường x, quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Cơ Dũng**